

## Hệ số cộng Dặm/Chặng xét hạng đối với chuyến bay nội địa Việt Nam và chuyến bay quốc tế áp dụng từ 26/08/2026

| Hạng dịch vụ            |                               | Hệ số cộng dặm              |                    | Hệ số cộng chặng theo khoảng cách bay trên hành trình nội địa Việt Nam và quốc tế |                          |                           |                           |                     |
|-------------------------|-------------------------------|-----------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------|
|                         |                               | Trên chặng nội địa Việt Nam | Trên chặng quốc tế | Dưới 500 dặm                                                                      | Từ 500 đến dưới 2000 dặm | Từ 2000 đến dưới 3000 dặm | Từ 3000 đến dưới 5000 dặm | Từ 5000 dặm trở lên |
| Hạng Thương gia         | Linh hoạt                     | 2,00                        | 2,00               | 2,0                                                                               | 3,0                      | 4,5                       | 8,5                       | 12,0                |
|                         | Tiêu chuẩn                    | 1,50                        | 1,50               | 1,5                                                                               | 2,5                      | 3,5                       | 6,5                       | 9,0                 |
| Hạng Phổ thông đặc biệt | Linh hoạt                     | 1,30                        | 1,30               | 1,5                                                                               | 2,5                      | 3,0                       | 5,5                       | 8,0                 |
|                         | Tiêu chuẩn                    | 1,20                        | 1,20               | 1,0                                                                               | 2,0                      | 2,5                       | 5,0                       | 7,5                 |
| Hạng Phổ thông          | Linh hoạt                     | 1,10                        | 1,10               | 1,0                                                                               | 1,5                      | 2,0                       | 4,5                       | 6,0                 |
|                         | Tiêu chuẩn                    | 0,80                        | 0,65               | 0,5                                                                               | 1,0                      | 1,5                       | 2,5                       | 4,0                 |
|                         | Tiết kiệm                     | 0,60                        | 0,25               | 0,5                                                                               | 0,5                      | 1,0                       | 1,5                       | 2,0                 |
|                         | Siêu tiết kiệm <sup>(1)</sup> | 0,10                        | 0,10               | 0,0                                                                               | 0,0                      | 0,0                       | 0,0                       | 0,0                 |

### Lưu ý:

#### Chuyến bay áp dụng:

- Tất cả chuyến bay mang số hiệu VN do Vietnam Airlines và các hãng hàng không đối tác khai thác.
- Đối với chuyến bay mang số hiệu VN do các hãng hàng không ngoài SkyTeam (trừ Vasco, Pacific Airlines, Air Cambodia) khai thác: Hội viên chỉ được cộng dặm thưởng, không được cộng dặm/chặng xét hạng.

#### Loại vé áp dụng:

- Tất cả các loại vé mua thông thường, trừ vé thưởng, vé giảm giá cho đại lý (AD) và các loại vé giảm giá khác.

#### Chi tiết hạng đặt chỗ của các nhóm giá vé:

- Hạng Thương gia Linh hoạt: J, C
- Hạng Thương gia Tiêu chuẩn: D, I
- Hạng Phổ thông đặc biệt Linh hoạt: W
- Hạng Phổ thông đặc biệt Tiêu chuẩn: Z, U
- Hạng Phổ thông Linh hoạt: Y, M, B
- Hạng Phổ thông Tiêu chuẩn: S, H, K, L
- Hạng Phổ thông Tiết kiệm: Q<sup>(2)</sup>, N, R, T, E
- Hạng Phổ thông Siêu tiết kiệm: A, P, G

(1) Hội viên chỉ được cộng dặm thưởng, không được cộng dặm/chặng xét hạng.

(2) Trên chặng bay quốc tế giữa Việt Nam và Châu Âu, Úc, Mỹ, Trung Quốc: Hạng đặt chỗ Q thuộc nhóm giá vé Phổ thông Tiêu chuẩn.